

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình
giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030

I. Thực trạng công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình thời gian qua

Hòa Bình có 6 dân tộc chủ yếu cùng sinh sống, đó là Mường, Kinh, Thái, Tày, Dao, Mông với số lượng di sản văn hóa đa dạng, phong phú, là tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy ngành công nghiệp văn hóa phát triển, thu hút đầu tư, phát triển du lịch. Những năm qua, công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng; với 786 di sản văn hóa phi vật thể bao gồm các loại hình như tập quán xã hội và tín ngưỡng, lễ hội truyền thống, nghệ thuật trình diễn dân gian, nghề thủ công truyền thống, tri thức dân gian, tiếng nói, chữ viết, ngữ văn dân gian; trong đó có 02 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia. Bảo tàng tỉnh lưu giữ trên 18 nghìn hiện vật như hiện vật đá, trống đồng, đồ đồng, văn hóa các dân tộc, xương, chữ viết, gốm, sành sứ, tranh thờ và tài liệu chữ nôm cổ... nhiều di vật, cổ vật có giá trị là minh chứng còn lại của nền “Văn hóa Hòa Bình”; hiện có 101 di tích được xếp hạng với 41 di tích cấp quốc gia, hơn 100 điểm di tích trong danh mục cần bảo vệ... Nhận thức về công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc được nâng lên; việc xã hội hóa trong việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc bước đầu được triển khai thực hiện; công tác quản lý về di sản văn hóa được tăng cường, nhiều di sản văn hóa được khôi phục, bảo tồn và phát huy, gìn giữ giá trị bản sắc truyền thống; góp phần nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của Nhân dân và thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Tuy nhiên, công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa còn một số hạn chế, yếu kém đó là: Số di sản văn hóa phi vật thể được kiểm kê khoa học thấp, đạt dưới 0,64%; một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ bị mai một, nhất là các loại hình nghệ thuật truyền thống; công tác quản lý di vật, cổ vật chưa phát huy được giá trị; nhiều di tích đã xây dựng từ lâu, đến nay đã xuống cấp nghiêm trọng cần phải trùng tu, tôn tạo... Nguyên nhân chủ yếu là do số lượng di sản văn hóa các dân tộc Hòa Bình khá lớn, mật độ phân bố dày đặc; công tác quản lý nhà nước và việc triển khai Luật Di sản văn hóa

trong bảo tồn di sản văn hóa còn nhiều bất cập; nguồn ngân sách phục vụ cho công tác tu bổ tôn tạo di tích chưa phù hợp; việc huy động các nguồn lực xã hội hóa để trùng tu di tích còn khó khăn; một bộ phận người dân nhận thức chưa đầy đủ về bảo tồn giá trị di sản văn hóa trong khai thác phát triển du lịch...

II. Quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp

1. Quan điểm

Công tác bảo tồn di sản văn hóa phải kết hợp giữa bảo tồn văn hóa vật thể với văn hóa phi vật thể, trên cơ sở nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ hiện đại trong quản lý hiện vật, di tích, danh thắng của tỉnh. Tổ chức điều tra, thu thập, sưu tầm các loại hình di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình theo quy trình đảm bảo khoa học, chặt chẽ để bảo tồn, kế thừa và phát huy. Khai thác có hiệu quả giá trị di sản văn hóa của các dân tộc tỉnh Hòa Bình tạo ra những sản phẩm văn hóa, du lịch đặc trưng, riêng có, độc đáo góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu

2.1- Mục tiêu tổng quát

Thực hiện có hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên cơ sở kế thừa những tinh hoa văn hóa của các thế hệ trước, làm cho giá trị của các di sản văn hóa thấm sâu, lan tỏa trong đời sống xã hội nhằm giáo dục lịch sử, truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc tỉnh Hòa Bình. Mở rộng giao lưu văn hóa để làm giàu thêm bản sắc văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình trong bối cảnh hội nhập quốc tế; hướng đến mục tiêu xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng nhân cách con người Hòa Bình phát triển toàn diện. Khai thác, phát huy có hiệu quả di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình gắn với phát triển du lịch bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2.2- Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.2.1- Về di sản văn hóa phi vật thể

- Tổ chức lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể Mo Mường trình tổ chức UNESCO ghi danh trong danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp.

- 30% di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình được kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hóa, trong đó lập hồ sơ 6 di sản văn hóa phi vật thể đề nghị công nhận đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- 50% di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình trong danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được bảo tồn, phát huy.

- Đầu tư xây dựng 02 mô hình bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

- Tiếp tục xét đề nghị phong tặng danh hiệu cho 02 "Nghệ nhân Nhân dân" và 10 "Nghệ nhân ưu tú" trong các loại hình di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình; 80% Nghệ nhân nắm giữ di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình được tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Khôi phục, bảo tồn 6 lễ hội truyền thống tiêu biểu của các dân tộc tỉnh Hòa Bình gắn với xây dựng sản phẩm du lịch độc đáo, có sức hấp dẫn.

2.2.2- Về di sản văn hóa vật thể

- Đầu tư xây dựng Khu không gian bảo tồn di sản văn hóa Mo Mường gắn với dịch vụ du lịch tại huyện Cao Phong.

- 70% hiện vật, cổ vật, bảo vật tại Bảo tàng tỉnh được quản lý trên phần mềm; tiến hành số hóa để quảng bá giới thiệu trên môi trường mạng.

- 05 di tích cấp quốc gia và 10 di tích cấp tỉnh có giá trị tiêu biểu có dấu hiệu xuống cấp được đầu tư tu bổ, phục hồi.

- 10% di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh đã xếp hạng được quảng bá, thu hút đầu tư khai thác phục vụ phát triển du lịch.

2.3- Định hướng đến năm 2030

2.3.1- Về di sản văn hóa phi vật thể

- 50% di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình (tập quán xã hội và tín ngưỡng, lễ hội truyền thống, nghệ thuật trình diễn dân gian, nghề thủ công truyền thống, tri thức dân gian, tiếng nói, chữ viết, ngữ văn dân gian) được kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hóa, trong đó lập hồ sơ 7 di sản văn hóa phi vật thể đề nghị công nhận đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- 80% di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình trong danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được bảo tồn, phát huy.

- Đầu tư xây dựng 02 mô hình bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

- Tiếp tục xét đề nghị phong tặng danh hiệu cho 05 "Nghệ nhân Nhân dân" và 20 "Nghệ nhân ưu tú" trong các loại hình di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình; 50% Nghệ nhân nắm giữ di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình được tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Khôi phục bảo tồn lễ hội truyền thống tiêu biểu của các dân tộc Hòa Bình gắn với xây dựng sản phẩm du lịch độc đáo, có sức hấp dẫn.

2.3.2- Về di sản văn hóa vật thể

- Đầu tư xây dựng Khu không gian bảo tồn di sản văn hóa Mo Mường gắn với du lịch tại huyện Tân Lạc.

- 90% hiện vật, cổ vật, bảo vật tại Bảo tàng tỉnh được quản lý trên phần mềm; tiến hành số hóa để quảng bá giới thiệu trên môi trường mạng.

- 05 di tích các cấp quốc gia và 15 di tích cấp tỉnh có giá trị tiêu biểu có dấu hiệu xuống cấp được đầu tư tu bổ, phục hồi.

- 10% di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh đã xếp hạng được quảng bá thu hút đầu tư khai thác phục vụ phát triển du lịch.

- Hỗ trợ bảo tồn 2 xóm, bản còn lưu giữ được nhà sàn truyền thống của các dân tộc Mường, Thái, Tày, Dao, Mông tỉnh Hòa Bình gắn với phát triển du lịch cộng đồng;

- Nghiên cứu đề xuất lập hồ sơ 01 di sản văn hóa văn hóa tiêu biểu của tỉnh trình UNESCO ghi danh vào danh sách di sản văn hóa của nhân loại.

3- Nhiệm vụ, giải pháp

3.1- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và tham gia của Nhân dân trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Tổ chức quán triệt thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để phát triển sự nghiệp văn hóa và công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc; chỉ đạo ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát, phản biện cơ chế chính sách về bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc. Tổ chức đối thoại, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng và bảo vệ quyền lợi cho người dân, nghệ nhân, nghệ sĩ trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của các dân tộc.

3.2- Tăng cường quản lý Nhà nước đối với công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc

Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Di sản văn hóa, tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình. Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và nhận thức của Nhân dân trong công tác quản lý di sản văn hóa. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa cho cán bộ quản lý, lực lượng bảo vệ các di tích trên địa bàn tỉnh.

Hỗ trợ nghiên cứu, bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình có nguy cơ mai một gồm: Tiếng nói, chữ viết, trang phục truyền thống, các môn thể thao và trò chơi dân gian tiêu biểu của 05 dân tộc Mường, Thái, Tày, Dao, Mông.

Hỗ trợ thành lập và duy trì hoạt động của các câu lạc bộ dân ca, dân vũ và nhạc cụ truyền thống các dân tộc tỉnh Hòa Bình tại cộng đồng để thực hành, truyền dạy di sản văn hóa truyền thống cho thế hệ trẻ và phục vụ phát triển du lịch.

Xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư cho công tác sưu tầm, nghiên cứu để bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình và công tác nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị của nền “Văn hóa Hòa Bình” trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng chương trình, kế hoạch, dự án và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc bảo tồn di sản văn hóa các dân tộc Hòa Bình; định kỳ sơ kết, tổng kết và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo. Khen thưởng động viên kịp thời cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của các dân tộc tỉnh Hòa Bình. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh xử lý các vi phạm trong lĩnh vực di sản văn hóa, nhất là vi phạm trong hoạt động tu bổ, tôn tạo di tích.

3.3- Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ vào công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc

Xây dựng chính sách và cơ chế tài chính đặc thù để huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại để phục vụ phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng các sản phẩm văn hóa chất lượng cao; đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, công nghệ 4.0, ứng dụng công nghệ thông minh vào hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc. Nâng cao năng lực làm chủ công nghệ, nghiên cứu phát triển sản xuất các sản phẩm công nghiệp văn hóa phục vụ thương mại nhằm quảng bá, giới thiệu di sản văn hóa các dân tộc Hòa Bình trong nước và trên thế giới.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong hoạt động nghiên cứu, kiểm kê khoa học, lựa chọn, sắp xếp hệ thống di sản văn hóa để bảo tồn, phát huy có hiệu quả đối với từng loại hình di sản văn hóa đem lại hiệu quả về khoa học, lịch sử, văn hóa và kinh tế.

Sưu tầm, biên soạn, phát hành sách giới thiệu về các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của các dân tộc tỉnh Hòa Bình, các di tích văn hóa - lịch sử, danh lam thắng cảnh tiêu biểu của tỉnh; xây dựng phim tư liệu giới thiệu văn hóa phi vật thể tiêu biểu của 05 dân tộc Mường, Thái, Tày, Dao, Mông tỉnh Hòa Bình.

3.4- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, tổ chức phổ biến, truyền dạy các di sản văn hóa

Tổ chức tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và mục đích, ý nghĩa của công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc, tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ và Nhân dân.

Tăng cường liên kết hợp tác truyền thông để quảng bá, giới thiệu các khu, điểm du lịch văn hóa vùng đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh; lựa chọn các di sản văn hóa có giá trị tiêu biểu của các dân tộc trên địa bàn tỉnh để quảng bá,

trung bày, giới thiệu và phổ biến. Phân đầu giai đoạn 2021-2025: Có 50% di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình và 50% di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh đã xếp hạng được quảng bá thu hút đầu tư khai thác phục vụ phát triển du lịch. Đến năm 2030 có 70% di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc tỉnh Hòa Bình và 70% di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh đã xếp hạng được quảng bá thu hút đầu tư khai thác phục vụ phát triển du lịch.

Tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư hằng năm để thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào lĩnh vực du lịch để giới thiệu những di sản văn hóa đặc sắc của đồng bào các dân tộc tỉnh Hòa Bình; tuyên truyền đến người dân, du khách nâng cao ý thức và tinh thần tự hào đối với các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Tổ chức các hoạt động giao lưu giới thiệu di sản văn hóa giữa các dân tộc và giữa các vùng miền thông qua các hội thi, liên hoan hát dân ca, trình diễn trang phục truyền thống, nghề thủ công, ẩm thực... của các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Lựa chọn hỗ trợ bảo tồn 10 xóm, bản còn lưu giữ được nhà truyền thống của các dân tộc Mường, Thái, Tày, Dao, Mông tỉnh Hòa Bình gắn với phát triển du lịch cộng đồng vừa là động lực vừa là mục tiêu cho sự phát triển ngành kinh tế mũi nhọn du lịch, từng bước làm thay đổi cơ cấu kinh tế, mang lại lợi ích thiết thực, bền vững cho các địa phương. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ; đầu tư phục dựng và hỗ trợ trong việc thực hiện truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

3.5- Đẩy mạnh liên kết sản xuất hàng hóa công nghiệp văn hóa

Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, liên kết khai thác giá trị di sản văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình để xây dựng các sản phẩm công nghiệp văn hóa, tạo thành các sản phẩm du lịch văn hóa đặc trưng, riêng có; phát triển thị trường, thị hiếu hưởng thụ các sản phẩm công nghiệp văn hóa.

Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất để sản xuất một số sản phẩm công nghiệp văn hóa lấy chất liệu là giá trị di sản văn hóa của các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị của nền “Văn hóa Hòa Bình” trên địa bàn tỉnh; lựa chọn một số điểm di tích tiêu biểu để quảng bá giới thiệu thu hút đầu tư phát triển thành các điểm tham quan du lịch.

Ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút các hãng phim đầu tư khai thác cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa các dân tộc để xây dựng các trường quay tại Hòa Bình.

3.6- Huy động các nguồn lực cho công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc

Xây dựng cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực cho công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và điều kiện của tỉnh. Tăng cường đầu tư, bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước phục vụ công tác bảo tồn, gìn giữ, phát huy các di sản văn hóa dân tộc có giá trị tiêu biểu của tỉnh Hòa Bình. Có cơ

chế chính sách cụ thể hỗ trợ các hoạt động sưu tầm nghiên cứu, kiểm kê khoa học, bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

Tăng cường xã hội hóa huy động các nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tài trợ, hỗ trợ kinh phí đầu tư cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa của các dân tộc tỉnh Hòa Bình.

III. Tổ chức thực hiện

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo ban hành Nghị quyết bố trí nguồn lực thực hiện công tác tu bổ, tôn tạo các di tích, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng trên địa bàn toàn tỉnh; chế độ, chính sách đãi ngộ đối với nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo cụ thể hóa Nghị quyết; lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Đề án bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc thiểu số tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan, các địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện; đôn đốc, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện, tham mưu sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Cấp ủy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh căn cứ Nghị quyết này xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

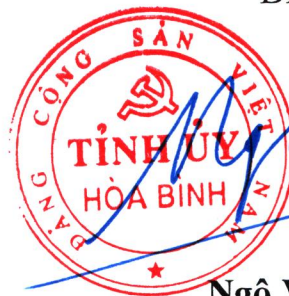
5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ tỉnh ủy theo quy định.

Nghị quyết này được phổ biến đến Chi bộ. 

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Ban cán sự đảng Bộ Văn hóa, TT&DL,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các Đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan tỉnh,
- Lãnh đạo VPTU+CV,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (HVV)

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Ngô Văn Tuấn

